

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HÀ TIÊN
TỈNH KIÊN GIANG**

Bản án số: 10/2018/DS-ST

Ngày: 11-9-2018

V/v tranh chấp đất đai

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÀ TIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạc Văn Hên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Huy.

2. Ông Nguyễn Văn Út.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Pho, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hà Tiên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Nam - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 06 và ngày 11 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 29/2017/TLST-DS ngày 13 tháng 6 năm 2017 về “Tranh chấp đất đai” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2018/QĐXXST-DS, ngày 21 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* - Bà Lý Cẩm H, sinh năm 1963.

- Ông Hồ Hoàng K, sinh năm 1964.

Cùng địa chỉ: Khu phố N, phường M, thị xã P, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Hồ Hoàng K, sinh năm 1964. Địa chỉ: Khu phố N, phường M, thị xã P, tỉnh Kiên Giang (Theo văn bản ủy quyền ngày 28/3/2018), có mặt.

2. *Bị đơn:* - Ông Trần Phình Ch, sinh năm 1941.

- Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1944.

Cùng địa chỉ: khu phố H, phường M, thị xã P, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Trần Bình S, sinh năm 1966. Địa chỉ: Khu phố H, phường K, thị xã P, tỉnh Kiên Giang (Theo văn bản ủy quyền ngày 26/7/2018 và ngày 14/8/2017), có mặt.

3. *Người làm chứng:* Ông Diệp Bào Kh, sinh năm: 1969. Địa chỉ: Khu phố H, phường M, thị xã P, tỉnh Kiên Giang, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 11/6/2017, đơn khởi kiện bổ sung ngày 27/3/2018 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn ông Hồ Hoàng K cũng là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Vào năm 1975, ông Lý Lâm H (là cha ruột của bà Lý Cẩm H) có mua một phần đất của bà Lê Thị Ng với diện tích chiều ngang mặt tiền giáp lộ liên tỉnh số 28 (nay là tỉnh lộ 28) là 45m, chiều dài 200m, diện tích 9000m², đất tọa lạc tại khu phố H, phường K, thị xã P, tỉnh Kiên Giang có xác nhận của Ủy ban Quân quản thị trấn Hà Tiên. Năm 1980, ông Lý Lâm H nói miệng cho vợ chồng ông phần đất này và vợ chồng ông có khai phá thêm diện tích 1729,5m², tổng diện tích đất của vợ chồng ông là 10729,5m² (chiều ngang giáp lộ là 50,74m, chiều dài từ lộ đến giáp bờ kênh rạch Đồn Tả), sau đó nhà nước đã lấy diện tích khoảng 2000m² để làm Nhà thiếu nhi, còn lại khoảng 8729,5m² vợ chồng ông tiếp tục canh tác, đến năm 2005 giữa vợ ông là Lý Cẩm H và cha vợ là Lý Lâm H phát sinh tranh chấp diện tích nêu trên. Sau khi ông Lý Lâm H mất thì ngày 10/01/2007 Thanh tra Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Kiên Giang tổ chức hòa giải và phân chia đất trong thân tộc cho các anh em bên vợ ông cụ thể như sau ông Lý Kiến T được sử dụng diện tích 1352,8m²; ông Lý Kiến T1 được sử dụng diện tích 1352,7m²; bà Lý Thu C được sử dụng diện tích 1352,8m²; bà Lý Vệ H được sử dụng diện tích 1352,7m²; vợ ông là Lý Cẩm H được sử dụng diện tích 1352,9m², đất của các anh em vợ ông đều được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sử dụng ổn định và không ai tranh chấp, riêng phần đất của vợ ông chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Ngoài diện tích đất được phân chia thì vợ chồng ông còn khai phá thêm diện tích đất giáp với đất của ông Trần Phình Ch, bà Nguyễn Thị Kim L. Trong quá trình sử dụng ông Ch, bà L lấn đất của vợ chồng ông.

Theo đơn khởi kiện và đơn khởi kiện bổ sung vợ chồng ông yêu cầu ông Ch, bà L trả lại diện tích đất lấn chiếm là 1.033,1m² (trong đó diện tích 77,7m² nằm ngoài giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và diện tích 955,4m² nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Ch, bà L). Ngày 04/9/2018 ông bà có đơn xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với diện tích 77,7m².

Nay ông yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Trần Phình Ch, bà Nguyễn Thị Kim L trả lại diện tích đất lấn chiếm là 955,4m².

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn là ông Trần Bình S trình bày: Phần đất của ông Trần Phình Ch, bà Nguyễn Thị Kim L đang sử dụng có nguồn gốc do ông Nguyễn Văn L và bà Lê Thị Ng khai phá từ trước năm 1975. Sau khi ông L mất, bà Ng phân chia phần đất lại cho con ruột là Nguyễn Thị Kim L và được Ủy ban Quân quản thị trấn Hà Tiên ký xác nhận ngày 29/7/1975. Do điều kiện kinh tế khó khăn bà Ng có chuyển nhượng cho ông Lý Lâm H (là cha ruột của bà Lý Cẩm H) một phần đất cạnh bên chiều ngang mặt tiền giáp lộ liên tỉnh số 28 (nay là tỉnh

lộ 28) là 45m, chiều dài 200m và được Ủy ban Quản quản thị trấn Hà Tiên xác nhận ngày 15/12/1975.

Năm 2004 ông Ch, bà L xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đến năm 2005 thì được UBND thị xã Hà Tiên cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ H01624 thửa 104, tờ bản đồ PĐ 07, diện tích 11866,9m² đất tọa lạc tại khu phố H, phường K, thị xã P, ông Ch, bà L đã sử dụng đất ổn định phần đất được cấp.

Nay ông K, bà H khởi kiện yêu cầu ông Ch, bà L trả lại diện tích đất 955,4m² ông không đồng ý vì phần đất của anh em bà H đã được UBND tỉnh Kiên Giang hòa giải phân chia cụ thể theo biên bản ngày 10/01/2007. Phần đất của anh em bà H phân chia là do ông Lý Lâm H mua lại của bà Lê Thị Ng từ năm 1975 chiều ngang 45m, chiều dài 200m. Như vậy, không có căn cứ ông Ch, bà L lấn chiếm đất của bà Lý Cẩm H, ông Hồ Hoàng K.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hà Tiên phát biểu về việc tuân theo tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về việc tuân theo tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, đương sự thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Ông K, bà H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Trần Phình Ch, bà Nguyễn Thị Kim L trả lại diện tích đất lấn chiếm là 1.033,1m², trong đó diện tích 77,7m² nằm ngoài giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Ch, bà L và diện tích 955,4m² nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Ch, bà L. Tại phiên tòa, ông K xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với diện tích 77,7m² nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối yêu cầu này. Còn đối với yêu cầu khởi kiện diện tích 955,4m² căn cứ vào các tài liệu chứng cứ và quá trình tranh luận tại phiên tòa, xét thấy không có căn cứ để chấp nhận theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đề nghị Hội đồng xét xử bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, chi phí thẩm định giá, về án phí dân sự sơ thẩm đề nghị Hội đồng xét xử buộc nguyên đơn chịu toàn bộ các khoản chi phí trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, lời trình bày của bị đơn, căn cứ vào khoản 9 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án có quan hệ pháp luật tranh chấp đất đai. Theo biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 08/9/2017 và ngày 16/8/2018, phần đất tranh chấp có diện tích 955,4m², đất tọa lạc tại khu phố H, phường K, thị xã P, tỉnh Kiên Giang nên căn cứ khoản 1 Điều 203 Luật Đất đai năm 2013, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

[2] Xét về nguồn gốc đất: Phần đất của bà Lý Cẩm H, ông Hồ Hoàng K sử dụng theo sự phân chia của Tổ hòa giải UBND tỉnh Kiên Giang có nguồn gốc vào năm 1975, ông Lý Lâm H (cha ruột bà Lý Cẩm H) nhận sang nhượng quyền sử dụng đất của bà Lê Thị Ng diện tích chiều ngang giáp lộ liên tỉnh số 28 (nay là Tỉnh lộ 28) là 45m, chiều dài giáp đất bà Nguyễn Thị Kim L là 200m, giáp đất Nguyễn Thị Ngọc Đ là 200m. Năm 1980, ông H cho lại bà H khu đất này nhưng chỉ cho miệng, trong quá trình canh tác bà H phát sinh tranh chấp với ông Lý Lâm H. Ngày 06/9/2005, Chủ tịch UBND thị xã Hà Tiên ban hành quyết định số 87/QĐ-UBND bác đơn khiếu nại của bà Lý Cẩm H vì phần đất tranh chấp không thuộc quyền sử dụng của bà H, công nhận quyền sử dụng diện tích 6189,9m² đất trồng cây lâu năm cho ông Lý Lâm H, bà H không đồng ý khiếu nại đến UBND tỉnh Kiên Giang. Sau khi ông Lý Lâm H mất thì ngày 10/01/2007, Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kiên Giang tổ chức hòa giải tranh chấp đất đai, các bên đã thống nhất sử dụng phần đất theo sơ đồ phân chia đất thân tộc cho các anh em bà H, trong đó bà Lý Cẩm H được sử dụng phần đất có diện tích 1352,9m², có chiều ngang cạnh mặt tiền là 9,83m và cạnh mặt hậu là 5,99m, chiều dài giáp đất ông Trần Phình Ch là 200m, giáp đất Lý Vệ H 198,92m. Còn Phần đất của ông Trần Phình Ch, bà Nguyễn Thị Kim L đang sử dụng có nguồn gốc do ông Nguyễn Văn L và vợ là bà Lê Thị Ng khai phá từ trước năm 1975, sau khi ông L mất, bà Ng phân chia đất lại cho con là Nguyễn Thị Kim L và được Ủy ban Quân quản thị trấn Hà Tiên ký thị thực ngày 29/7/1975, đến ngày 08/11/2005 thì được UBND thị xã Hà Tiên cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 692692 thuộc thửa 104, tờ bản đồ PĐ 07, diện tích 11866,9m² đất tọa lạc tại khu phố H, phường K, thị xã P, tỉnh Kiên Giang.

[3] Tại biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 16/8/2018 của Tòa án và bản trích đo sơ đồ hiện trạng tranh chấp đất ngày 16/8/2018 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã Hà Tiên thể hiện phần đất tranh chấp có hình 1,2,3,4,5,6,7,8,1 có diện tích 955,4m², có số đo cụ thể các cạnh như sau: cạnh 1,2 = 19,45m; cạnh 2,3 = 29,34m; cạnh 3,4 = 202,1m; cạnh 4,5 = 3,82m; cạnh 5,6 = 199,98m; cạnh 6,7 = 15,58m; cạnh 7,8 = 17,13m, cạnh 8,1 = 13,90m thuộc thửa đất số thửa 104, tờ bản đồ PĐ 07 nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Trần Phình Ch, bà Nguyễn Thị Kim L tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 692692 cấp ngày 08/11/2005.

[4] Tại phiên tòa, ông K cho rằng ngoài diện tích được phân chia theo sơ đồ kết quả hòa giải phân chia đất thân tộc của Tổ hòa giải UBND tỉnh Kiên Giang cho vợ ông là Lý Cẩm H với diện tích 1352,9m², có chiều ngang các cạnh 9,83m và 5,99m, chiều dài giáp đất ông Trần Phình Ch là 200m, giáp đất bà Lý Vệ H là 198,92m thì vợ chồng ông còn khai phá thêm một phần đất giáp với đất ông Ch, bà L, quá trình sử dụng ông Ch, bà L đã lấn sang phần đất của vợ chồng ông diện tích là 955,4m² nhưng ông không đưa ra được chứng cứ gì để chứng minh và cũng không cung cấp được những giấy tờ gì chứng minh diện tích trên thuộc quyền sử dụng của vợ chồng ông, hiện nay diện tích 955,4m² đang nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Ch, bà L. Ngoài ra, ông còn cho rằng vợ chồng ông không có ký giáp ranh đất nên UBND thị xã Hà Tiên cấp chứng nhận quyền sử

dụng đất cho ông Ch, bà L là không đúng quy định pháp luật. Xét thấy, ông Ch, bà L được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2005, còn bà H được phân chia đất thân tộc năm 2007 nên việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Ch, bà L không cần ông K, bà H ký giáp ranh. Mặt khác, tại biên bản xác minh ranh giới đất của ông Trần Phình Ch (BL 69, 70) có thể hiện các hộ giáp ranh đất đã ký.

[5] Tại Công văn số 14/UBND-TNMT ngày 24 tháng 01 năm 2018 của UBND thị xã Hà Tiên về việc phúc đáp đối với Công văn số 180/CV-TA ngày 27/12/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Hà Tiên: Trình tự thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 692692 ngày 08/11/2005 cho ông Trần Phình Ch, bà Nguyễn Thị Kim L được UBND thị xã Hà Tiên thực hiện theo quy định tại Điều 136, Nghị định số 181/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử nghị căn bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Hoàng K, bà Lý Cẩm H là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[6] Tại đơn khởi kiện ngày 11/6/2017 và đơn khởi kiện bổ sung ngày 27/3/2018 ông K, bà H yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Trần Phình Ch, bà Nguyễn Thị Kim L trả lại diện tích đất lấn chiếm là 1.033,1m² (trong đó diện tích 77,7m² nằm ngoài giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và diện tích 955,4m² nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Ch, bà L) nhưng đến ngày 04 tháng 9 năm 2018 ông K, bà H có đơn xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện do ông Ch, bà L di dời trụ đá trả lại diện tích nêu trên và tại phiên tòa ông K vẫn giữ nguyên yêu cầu xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với diện tích 77,7m². Xét thấy, việc rút lại một phần yêu cầu khởi kiện của ông K, bà H là hoàn toàn tự nguyện, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 217, khoản 3 Điều 218, khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với diện tích 77,7m², nếu sau này ông K, bà H khởi kiện lại thì sẽ được giải quyết bằng vụ án khác.

[7] Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Căn cứ Điều 157, Điều 158 Bộ luật tố tụng dân sự, ông Hồ Hoàng K, bà Lý Cẩm H phải chịu toàn bộ chi phí là 1.834.000 đồng. Số tiền này ông bà đã nộp xong theo biên lai thu số 0015466 ngày 15/11/2017 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã Hà Tiên.

[8] Về chi phí định giá tài sản: Căn cứ Điều 165, Điều 166 Bộ luật tố tụng dân sự ông Hồ Hoàng K, bà Lý Cẩm H phải chịu toàn bộ chi phí là 2.160.000 đồng theo hóa đơn số 0000210 ngày 19/3/2018 của Công ty Cổ phần Bất động sản Kiên Giang, ông bà đã nộp xong.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, ông Hồ Hoàng K, bà Lý Cẩm H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, ông bà đã nộp xong.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 203 Luật Đất đai năm 2013, khoản 9 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 157, Điều 158, Điều 165, Điều 166, điểm c khoản 1 Điều 217, Điều 218, khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Hoàng K, bà Lý Cẩm H về việc yêu cầu ông Trần Phình Ch, bà Nguyễn Thị Kim L trả lại diện tích đất 955,4m², tại thửa đất số 104, tờ bản đồ số PD-07, đất tọa lạc tại khu phố H, phường K, thị xã P, tỉnh Kiên Giang, vị trí đất có hình 1,2,3,4,5,6,7,8,1, cạnh 1,2 = 19,45m; cạnh 2,3 = 29,34m; cạnh 3,4 = 202,1m; cạnh 4,5 = 3,82m; cạnh 5,6 = 199,98m; cạnh 6,7 = 15,58m; cạnh 7,8 = 17,13m, cạnh 8,1 = 13,90m theo biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 16/8/2018 của Tòa án và bản trích đo sơ đồ hiện trạng tranh chấp đất ngày 16/8/2018 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã Hà Tiên (có biên bản và sơ đồ kèm theo).

2. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Hoàng K, bà Lý Cẩm H với diện tích 77,7m² đất tọa lạc tại khu phố H, phường K, thị xã P, tỉnh Kiên Giang, đất chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, vị trí đất có hình 1,10,11,12,6,7,8,9,1, cạnh 1,10 = 13,90m; cạnh 10,11 = 17,13m; cạnh 11,12 = 15,58m; cạnh 12,6 = 184,37m; cạnh 6,7 = 184,81m; cạnh 7,8 = 13,08m; cạnh 8,9 = 17,13m; cạnh 9,1 = 13,90m theo biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 08/9/2017 của Tòa án và bản trích đo sơ đồ hiện trạng tranh chấp đất ngày 31/10/2017 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã Hà Tiên (có biên bản và sơ đồ kèm theo). Ông Hồ Hoàng K, bà Lý Cẩm H có quyền khởi kiện lại đối với diện tích 77,7m² theo quy định tại khoản 1 Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự.

3. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:

Buộc ông Hồ Hoàng K, bà Lý Cẩm H phải chịu toàn bộ chi phí là 1.834.000 đồng (một triệu tám trăm ba mươi bốn nghìn đồng). Số tiền này ông bà đã nộp xong theo biên lai thu số 0015466 ngày 15/11/2017 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã Hà Tiên nên ông bà không phải nộp thêm.

4. Về chi phí định giá tài sản:

Buộc ông Hồ Hoàng K, bà Lý Cẩm H phải chịu toàn bộ chi phí là 2.160.000 đồng (hai triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng). Số tiền này ông bà đã nộp tạm ứng cho Tòa án nhân dân thị xã Hà Tiên và Tòa án đã thanh toán cho Công ty Cổ phần bất động sản Kiên Giang theo hóa đơn giá trị gia tăng số 0000210 ngày 19/3/2018 nên ông bà không phải nộp thêm.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc ông Hồ Hoàng K, bà Lý Cẩm H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về tranh chấp đất đai là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), trừ số tiền tạm ứng án

phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001203 ngày 13/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hà Tiên nên ông bà không phải nộp thêm.

Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thị xã Hà Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Hà Tiên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Mạc Văn Hên